**ĐỀ CƯƠNG CUỐI KÌ 1 MÔN TIN 7 – NH 2023-2024**

**I.TRẮC NGHIỆM:**

**Câu 1.** Em hãy cho biết máy quét nhập dữ liệu dạng nào vào máy tính?

A. Con số. B. Văn bản. C. Hình ảnh. D. Chữ số, văn bản, hình ảnh.

**Câu 2.** Thiết bị nào xuất dữ liệu văn bản từ máy tính ra ngoài?

A. Máy ảnh. B. Máy in. C. Micro. D. Loa.

**Câu 3.** Bộ phận, thiết bị nào dưới đây vừa là thiết bị vào, vừa là thiết bị ra cho máy tính?

A. Màn hình cảm ứng. B. Webcam. C. Máy chiếu D. Đầu đọc mã vạch

Câu 4: Đâu là chức năng của loa?

A. Đưa mệnh lệnh vào máy tính để điều khiển đối tượng trong một số trò chơi trên máy tính.

B. Nhận biết vị trí và sự di chuyển của ngón tay người trên bề mặt và thể hiện trên màn hình.

C. Dùng để hiển thị nội dung màn hình máy tính lên màn chiếu.

D. Chuyển dữ liệu âm thanh từ máy tính ra bên ngoài.

Câu 5: Vai trò của thiết bị vào là:

A. Để xử lý thông tin. B. Đưa thông tin ra ngoài.

C. Để tiếp nhận thông tin vào. D. Thực hiện truyền thông tin giữa các bộ phận.

**Câu 6**. Khi sử dụng máy tính em cần tuân theo những quy tắc an toàn nào để không gây ra lỗi?

A. Thao tác tùy tiện, không theo hướng dẫn. B. Sử dụng chức năng Shutdown để tắt máy tính.

C. Gõ phím càng mạnh càng tốt. D. Cả B và C.

**Câu 7.** Khi thực hiện lắp ráp thiết bị, em cắm đầu nối không chặt vào cổng kết nối, điều đó sẽ gây tác hại gì?

A. Hỏng thiết bị B. Không cắm được đầu nối vào cổng kết nối  
C. Có thể làm trượt, rơi gây đổ, vỡ thiết bị D. Thiết bị không hoạt động hoặc hoạt động không ổn định

**Câu 8.** Khi sử dụng thiết bị, em KHÔNG nên làm những việc nào dưới đây.

A. Giữ tay khô, sạch, khi thao tác với máy tính  
B. Gõ phím nhẹ, dứt khoát  
C. Đóng các chương trình ứng dụng rồi tắt máy tính bằng chức năng Shut down.  
D. Vừa ăn, uống vừa sử dụng máy tính.

Câu 9. Phương án nào sau đây là thiết bị vào, được dùng thay thế ngón tay, để chọn đối tượng trên màn hình? TH

A. Bàn phím. B. Bút cảm ứng. C. Nút cuộn chuột. D. Màn hình.

**Câu 10.** Phần mềm nào sau đây không phải là hệ điều hành

A. Windows 7. B. Windows 10. C. Window Explorer. D. Android.

**Câu 11.**Phát biểu nào sau đây là sai?

A. Người sử dụng xử lí những yêu cầu cụ thể bằng phần mềm ứng dụng.  
B. Để phần mềm ứng dụng chạy được trên máy tính đã có hệ điều hành.  
C. Để máy tính hoạt động được phải có phần mềm ứng dụng.  
D. Để máy tính hoạt động được phải có hệ điều hành.

**Câu 12.**Để việc tìm kiếm dữ liệu trong máy tính được dễ dàng và nhanh chóng. Khi đặt tên cho tệp và thư mục em nên:

A. Đặt tên theo ý thích như tên người thân hay thú cưng.  
B. Đặt tên sao cho dễ nhớ và dễ biết trong đó chưa gì.  
C. Đặt tên giống như trong ví dụ sách giáo khoa.  
D. Đặt tên tùy ý, không cần theo qui tắc gì.

**Câu 13.**Mật khẩu nào sau đây có tính bảo mật cao nhất?

A. 1234567. B. AnMinhKhoa. C. matkhau. D. 2hnH1nhKh0a@.

**Câu 14.**Em nên chia sẻ những thông tin nào sau đây cho bạn bè trên mạng xã hội?

a. Thông tin đang được chia sẻ rất nhiều trên mạng xã hội và chưa được xác thực.  
b. Các nguồn tài liệu tham khảo và thông tin hữu ích về các môn học.  
c. Thông tin đời tư về những người bạn thân của em.  
d. Thông tin có nội dung đe dọa, tống tiền người khác lên mạng xã hội.

**Câu 15**: Theo em, cách sử dụng mạng xã hội nào sau đây là KHÔNG an toàn và văn minh?

a. Kiểm chứng thông tin cẩn thận trước khi chia sẻ lên mạng xã hội.  
b. Chỉ kết bạn với những người quen biết trong đời thực.  
c. Đưa tất cả thông tin cá nhân công khai với mọi người trên mạng xã hội.  
d. Không đưa ra những bình luận tiêu cực, xúc phạm người khác trên mạng xã hội.

**Câu 16.** Phát biểu nào sau đây là sai?

A. Phần mềm ứng dụng được cài đặt sau khi máy tính đã cài đặt hệ điều hành.  
B. Hệ điều hành được tự động chạy khi bật máy vi tính  
C. Phần cứng máy tính có thể hoạt động không cần hệ điều hành  
D. Hệ điều hành có vai trò trung gian giữa phần cứng và phần mềm ứng dụng

**Câu 17.** Trong các website dưới đây, website nào là mạng xã hội?

A. <https://www.facebook.com> B. https://www.trunghocphubinh.edu.vn  
C. <https://www.giaoductanphudn.edu.vn> D. https://www.dongnai.edu.vn

**Câu 18.** Bạn An đổi ảnh đại diện tài khoản Facebook cá nhân bằng hình ảnh của bạn Long. Theo em điều đó là:

A. Hành vi cung cấp thông tin giả mạo, sai sự thật.  
B. Bạn An đang khám phá chức năng mạng xã hội.  
C. Bạn An đang chia sẻ hình ảnh qua mạng xã hội.  
D. Hành vi tận dụng lợi ích mạng xã hội

**Câu 19.** Những việc nào sau đây có thể gây hại cho bạn nếu em tự ý chia sẻ thông tin cá nhân của bạn mình trên mạng xã hội?

A. Bạn em bị mạo danh để thực hiện hành vi phạm pháp  
B. Bạn em sẽ được nhiều người quan tâm, giúp đỡ khi cần  
C. Được gửi tiền từ tài khoản ngân hàng  
D. Bạn em sẽ vui hơn vì có nhiều bạn mới

Câu 20.  Để thay đổi phông chữ cho trang tính ta chọn nút lệnh nào trong các nút lệnh sau:

A. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 1) B. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 1) C. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 1) D. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 1)

Câu 21. Trong ô A1 có nội dung “ Bảng điểm lớp 7A”. Để căn giữa ô A1 ta chọn nút lệnh nào trong các nút lệnh sau:

A. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 1) B. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 1) C. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 1) D. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 1)

Câu 22: Trên trang tính, các ký tự chữ cái A,B,C,….được gọi là:

A. tên hàng.     B. tên ô. C. tên cột.     D. tên khối

Câu 23. Hộp địa chỉ cho biết thông tin:

A. Tên của cột        B. Địa chỉ ô tính được chọn       C. Tên của hàng D. Không có ý nào đúng

Câu 24: Địa chỉ của khối là cặp địa chỉ của ô góc trên cùng, bên trái và ô góc dưới cùng, bên phải. Được phân cách nhau bằng dấu gì?

A. Dấu chấm phẩy (;) B. Dấu hai chấm (:) C. Dấu bằng (=) D. Dấu chấm thang (!)

**Câu 25:** Địa chỉ ô nào dưới đây là đúng?

A. E B. 6 **C.** 6ED. **E6**

**[C](https://vietjack.me/cau-hoi/nha-trong-cay-co-d-ca-3-dap-an-tren-464662.html)âu 26**[**:**](https://vietjack.me/cau-hoi/nha-trong-cay-kiem-soat-ve-d-ca-3-dap-an-tren-464663.html)Ô tính đang được kích hoạt có gì khác so với ô tính còn lại?  
A. Có viền đậm xung quanh. B. Được tô màu đen.  
C. Có đường viền nét đứt xung quanh. D. Có con trỏ chuột nằm trên đó.

Câu 27: Để kích hoạt ô D100 nằm ngoài phạm vi màn hình (em không nhìn thấy), ngoài cách dùng chuột và các thanh cuộn em có thể:

A. Gõ địa chỉ vào thanh công thức B. Gõ địa chỉ D100 vào hộp địa chỉ

C. Nháy chuột tại nút tên cột D D. Nháy chuột tại nút tên hàng 100

Câu 28. Để định dạng kiểu chữ nghiêng ta sử dụng nút lệnh

A. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 3)        B. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 3)        C. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 3)        D. Description: Đề kiểm tra 15 phút Tin học 7 Học kì 2 có đáp án (Bài số 1 - Đề 3)

**Câu 29:** Khi nhập dữ liệu kí tự vào ô tính thì dữ liệu được tự động:

A. Căn trái.  **B. Căn phải.** C. Căn giữa.  D. Căn đều hai bên.

**Câu 30:** Nếu muốn căn trái dữ liệu trong ô tính là số, ví dụ số 10, thì làm thế nào?

A. Nhập theo dạng “10”.

**B. Nhập số 10, sau đó dùng lệnh căn trái để điều chỉnh cho dữ liệu trong ô căn trái.**

C. Không thể căn trái dữ liệu là số.

D. Nhập số 10, sau đó dùng lệnh căn giữa để điều chỉnh cho dữ liệu trong ô căn giữa.

Câu 31. Ô B5 là ô nằm ở vị trí:

A. Hàng 5 cột B       B. Hàng B cột 5 C. Ô đó có chứa dữ liệu B5       D. Từ hàng 1 đến hàng 5 và cột A

Câu 32. Trên trang tính, thao tác điều chỉnh độ rộng của cột được thực hiện khi:

A. cột chứa đủ dữ liệu. B. cột không chứa hết dữ liệu hoặc dữ liệu quá ít.

C. cột chứa dữ liệu số. D. cột chứa dữ liệu kí tự.

Câu 33: Bạn Hồng đang mở bảng tính có tên là :*Danh sach lop em.xlsx*.

Bạn ấy muốn lưu lại với tên mới là Bang diem lop em.xlsx. Nếu em là Hồng, em sẽ thực hiện:

A. Nhấn tổ hợp phím ctrl + C      B. Nhấn tổ hợp phím Ctrl + V

C. File -> Save             D. File -> Save as

Câu 34: Trong các công thức sau, công thức nào thực hiện được khi nhập vào bảng tính?

A. = (12+8)/2^2 + 5 \* 6 B. = (12+8):22+ 5 x 6

C. = (12+8):2^2 + 5 \* 6 D. = (12+8)/22 + 5 \* 6

Câu 35: Để tính tổng của các ô A1, B1, C1 các cách tính nào sau đâu là đúng:

A. =Sum ( A1+B1+C1) B. =Average(A1,B1,C1)

C. =Average (A1,B1,C1) D. =Sum(A1,B1,C1)

Câu 36: Trong các công thức nhập vào ô D, công thức nào sau đây sai?

A. =(A1+9)/2 B. =(A1+B1)/C1 C. =(7+9):2 D. =(A1+B1)/2

Câu 37: Trong Excel, giả sử một ô tính được nhập nội dung: =SUM(1,2,4)+MAX(8,9,10) – MIN(5,6). Vậy kết quả của ô tính là bao nhiêu sau khi ấn phím Enter?

A. 11 B. 12 C. 13 D. 14

Câu 38: Khi gõ công thức vào một ô, kí tự đầu tiên phải là:

A. Dấu hỏi B. Dấu ngoặc đơn C. Dấu nháy D. Dấu bằng

Câu 39: Dữ liệu nào không phải là dữ liệu kiểu số trong các trường hợp dưới đây?

A. -2,34 B. 3445000 C. 12 năm D. 167299999999999993

Câu 40: Trong chương trình bảng tính, các kiểu dữ liệu cơ bản gồm:

A. kiểu số B. kiểu hình ảnh C. kiểu thời trang D. kiểu số và kiểu kí tự

[Câu 41: Phát biểu nào sau đây là sai về hậu quả của việc nghiện Internet?](https://vietjack.me/cau-hoi/phat-bieu-nao-sau-day-la-sai-ve-hau-qua-cua-viec-nghien-internet-449253.html)

A. Giúp cho đầu óc tỉnh táo hơn, cơ thể khỏe mạnh hơn.

B. Thị lực, sức khỏe và kết quả học tập giảm sút.

C. Bị phụ thuộc vào thế giới ảo, thờ ơ, vô cảm với xung quanh, dễ bị tự kỉ, trầm cảm.

D. Ít vận động thể chất, ngại giao lưu, ngại trò chuyện.

[Câu 42: Khi giao tiếp qua mạng xã hội em nên:](https://vietjack.me/cau-hoi/khi-giao-tiep-qua-mang-xa-hoi-em-nen-449246.html)

A. Bảo mật thông tin tài khoản cá nhân.

B. A dua theo đám đông khi nhận xét.

C. Chia sẻ thông tin cá nhân, bài viết của người khác khi chưa được phép.

D. Nói tục, chửi bậy, kì thị, phỉ báng, xúc phạm người khác.

**Câu 43:** Không nên dùng mạng xã hội cho mục đích nào sau đây?

A. Giao lưu với bạn bè. B. Học hỏi kiến thức.

**C. Bình luận xấu về người khác.** D. Chia sẻ các hình ảnh phù hợp của mình.

[Câu 44: Truy cập thông tin không hợp lệ là:](https://vietjack.me/cau-hoi/truy-cap-thong-tin-khong-hop-le-la-449249.html)

A. Truy cập vào nguồn thông tin trên mạng bằng tài khoản của người khác khi chưa được phép.

B. Truy cập vào kênh thông tin có nội dung xấu, có hại, không phù hợp.

C. Sử dụng thiết bị của người khác, kết nối vào mạng khi chưa đc phép.

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 45:** Nếu nhận được tin nhắn và lời mời kết bạn trên Facebook từ một người mà em không biết. Em sẽ làm gì?

A. Chấp nhận yêu cầu kết bạn và Trả lời tin nhắn ngay

B**. Không chấp nhận kết bạn và không Trả lời tin nhắn**

C. Nhắn tin hỏi người đó là ai, để xem mình có quen không, nếu quen mới kết bạn

D. Vào Facebook của họ đọc thông tin, xem ảnh xem có phải người quen không, nếu phải thi kết bạn, không phải thì thôi

**Câu 46:** Mạng xã hội là một cộng đồng trực tuyến để mọi người có thể làm gì?

A. Mua hàng online B. Học trực tuyến

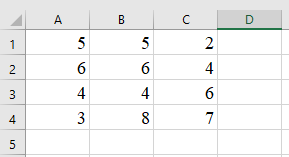
**C. Tương tác với nhau** D. Cả A, B và C

Câu 47: cách sử dụng nào sau đây là đúng:

A. + tên hàm(tham số) B. @tên hàm(tham số) C. =tên hàm(=tham số) D. =tên hàm(tham số)

II. TỰ LUẬN

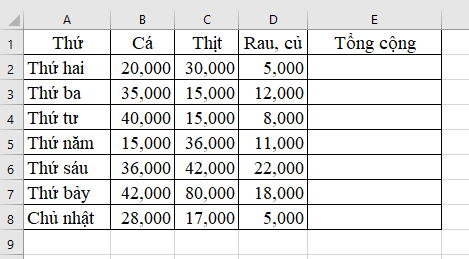
Câu 42: Nhập công thức =D3\*E4+F8\*2 vào ô B3. Nếu sao chép ô B3 đến ô D6. Hãy cho biết công thức tại ô D6 là gì? (0.5 điểm)

Câu 43: Cho trang tính như hình. Hãy cho biết kết quả của các hàm và công thức sau: (1.5 điểm)

a. =A4^C1 + B2\*C2 - A2

b. =C3 + SUM(A1:C1)

c. =SUM(A2:A4) + MAX(B1:C4) –B4

Câu 44: Cho trang tính như hình.

Viết hàm để tính : (1 điểm)

a. Tổng số tiền chợ ngày thứ tư

b. Trung bình mỗi ngày chi bao nhiêu tiền chợ.

c. Hãy cho biết số tiền bỏ ra để mua cá cao nhất là bao nhiêu?

d. Hãy cho biết số tiền bỏ ra ít nhất để mua rau, củ là bao nhiêu.